

Số: 101/2020/QĐST - HNGĐ

*TP. Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm: 1983

Bị đơn: Anh Cao Chí B - Sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: SN B đường T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D, anh Cao Chí B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cháu Cao Ngọc Quỳnh A – Sinh ngày 20/11/2009 và cháu Cao Ngọc Thanh T – Sinh ngày 27/8/2013 là con chung của chị Nguyễn Thị D, anh Cao Chí B. Chị D trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Quỳnh A và Thanh T, anh B cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu là 1.000.000đ/tháng (hai cháu mỗi tháng là 2.000.000đ). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2020 cho đến khi các cháu Quỳnh A và Thanh T thành niên.

Anh B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị D, anh Cao Chí B đã tự thỏa thuận thống nhất với nhau nên rút một phần yêu cầu khởi kiện về giải quyết tài sản. Vì vậy đình chỉ yêu cầu giải quyết về tài sản của chị Nguyễn Thị D.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D, anh Cao Chí B thống nhất chị D phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh B phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng chị D tự nguyện nộp thay cho anh B và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị D đã nộp theo biên lai thu số 0000990 ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại chị Nguyễn Thị D 8.750.000đ tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp theo biên lai thu số 0000991 ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THA dân sự Tp Thanh Hóa;
- UBND xã T, TPTH;
- Lưu hồ sơ/.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phạm Văn Hào**